

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-TCDS ngày 17 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ngân hàng N. Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B - Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Quảng Bình. Địa chỉ trụ sở: Số 03, đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người được ủy quyền lại: Ông Võ Thanh T - Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Quảng Bình. Địa chỉ trụ sở: Số 03, đường Lý Thường Kiệt, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- Bị đơn:

Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1986 và chị Hoàng Thị G- Sinh năm 1989.

Cùng trú tại: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Ngọc L, sinh năm 1962 và bà Mai Thị H, sinh năm 1964.

Cùng trú tại: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc và lãi: Các bên đương sự thống nhất, tính đến ngày 03 tháng 8 năm 2020, anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị G còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là 2.478.216.754 đồng (*Hai tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu hai trăm mười sáu nghìn bảy trăm năm mươi tư đồng*). Trong đó, nợ gốc là 2.080.000.000 đồng (*Hai tỷ không trăm tám mươi triệu đồng*); nợ tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 03 tháng 8 năm 2020 là 398.216.754 đồng (*Ba trăm chín mươi tám triệu hai trăm mười sáu nghìn bảy trăm năm mươi tư đồng*).

- Về phương thức trả nợ: Các bên đương sự thỏa thuận thời gian trả nợ cụ thể như sau: Định kỳ mỗi quý trả nợ 01 lần, thời gian trả vào ngày 28 của tháng cuối cùng của quý trong kỳ trả nợ. Theo đó:

+ Trong thời gian Quý III và Quý IV năm 2020, mỗi quý anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị G phải trả cho Ngân hàng N số tiền là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

+ Từ Quý I năm 2021 trở về sau, mỗi quý anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị G phải trả cho Ngân hàng N số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) cho đến khi trả hết toàn bộ nợ gốc và nợ lãi phát sinh sau ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo các Hợp đồng cho vay từng lần trung hạn số 103/2017/VCBQB ngày 05 tháng 10 năm 2017 và Hợp đồng cho vay từng lần trung hạn số 106/2017/ VCBQB ngày 20 tháng 10 năm 2017 mà các bên đã ký kết.

Trường hợp anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị G vi phạm một trong bất kỳ thời gian trả nợ nào theo như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 106/2017/ VCB.QB ngày 17 tháng 10 năm 2017 mà ông Hoàng Ngọc L và bà Mai Thị H đã ký với Ngân hàng N và Hợp đồng thế chấp tài sản số 103/2017/HĐTCTS ngày 05 tháng 10 năm 2017 mà anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị G đã ký với Ngân hàng N để thu hồi toàn bộ số nợ.

“Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết để trả cho người được thi hành án”.

- Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận anh Hoàng Văn V và chị Hoàng

Thị G phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 40.782.167 đồng (*Bốn mươi triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Ngân hàng N được nhận lại 40.125.079 đồng (*Bốn mươi triệu một trăm hai mươi lăm nghìn không trăm bảy mươi chín đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006882 ngày 15 tháng 5 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà